TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2026/QĐ - TA	

Lai Châu, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Đồng Văn D
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Mào Thị Chiến

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 15/QĐ- TA ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Lỳ P. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/7/1979; Số CCCD: 012079004118, ngày cấp 24/6/2021 do Cục C2 về TTXH Bộ C3 cấp; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nơi đăng ký hộ khẩu trường trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Nông Dân; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Lỳ Cha H (đã chết) và con bà Chu Gạ C (đã chết).

Lỳ P, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Sừng Xè X - Trưởng Công an xã T, tỉnh Lái Châu. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và diễn biến phiên họp thì nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:

Người bị đề nghị Lỳ Pờ C1 khai đã sử dụng ma túy lần đầu vào ngày 12/5/2025. Lỳ Pờ L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/05/2025, Công an xã K, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của Phòng khám Đ kết quả Lỳ Pờ Chóng dương tính với chất ma túy. Ngày 07/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 09/01/2026 của Trạm y tế xã T cho thấy: Lỳ Pờ Chóng nghiện ma túy (Heroine).

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lỳ Pờ C1, ngày 10/01/2026 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định số 10/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày

17/01/2026 Công an xã T, tỉnh Lai Châu đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lỳ Pờ C1. Ngày 19/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu ra Thông báo số: 05/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Do gia đình là bà Lù Lu D1 (vợ của Lỳ Pờ C1) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên Công an xã T đã ra Quyết định số 07/QĐ-CAX ngày 20/01/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C1 kể từ ngày 20/01/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Ngày 23/01/2026 Trưởng Công an xã T, tỉnh Lai Châu gửi văn bản đề nghị số: 35/ĐN-CAX kèm theo hồ sơ cho Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Tại các biên bản tường trình và biên bản lấy lời khai của Lỳ Pờ Chóng đều đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

- Tại phiên họp:

+ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Trưởng Công an xã T, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

+ Ý kiến của người bị đề nghị: Lỳ Pờ Chóng thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2025, nhưng đến nay không từ bỏ được chất ma túy. Lỳ Pờ Chóng đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Lỳ Pờ Chóng sớm được trở về với gia đình và xã hội.

+ Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ P là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền; Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đều đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC- TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ Chóng với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, kiểm sát viên.

Xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý năm 2021; Các Điều 6, 95, 96, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020; Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; điểm a khoản 1 Điều 33, các Điều 40, 41, 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Lỳ P không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Lỳ P đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Lỳ Pờ C1; đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu; ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu. Tòa án nhân dân dân khu vực 4 - Lai Châu có đủ cơ sở kết luận: Lỳ Pờ Chóng có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Thu Lũm ngày 09/01/2026 xác định Lỳ Pờ Chóng nghiện ma túy (Heroine), ngày 17/01/2026 Công an xã T, tỉnh Lai Châu đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lỳ Pờ Chóng và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Do gia đình là Bà Lù Lu D1 (vợ của Lỳ Pờ C1) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã T đã ra Quyết định số 07/QĐ-CAX ngày 20/01/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C1 kể từ ngày 20/01/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Do đó thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Như vậy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ Chóng với thời hạn từ 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu là cần thiết, nhằm tiếp tục giáo dục, giúp đỡ Lỳ P có điều kiện chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và sớm hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho bản thân và xã hội.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh trình tự, thủ tục Toà án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma tuý từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 23, 24, 25, 31, 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 44 Nghị định số 116/2021/ND-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/7/1979; Con ông: Lỳ Cha và con bà Chu Gạ C; tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

4. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực

4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

7. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/7/1979; Con ông: Lỳ Cha và con bà Chu Gạ C; tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

8. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

9. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

10. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

11. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

12. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lỳ Pờ Chóng và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Do gia đình là Bà Lù Lu D1 (vợ của Lỳ Pờ C1) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã T đã ra Quyết định số 07/QĐ-CAX ngày 20/01/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C1 kể từ ngày 20/01/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Do đó thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Như vậy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ Chóng với thời hạn từ 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu là cần thiết, nhằm tiếp tục giáo dục, giúp đỡ Lỳ P có điều kiện chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và sớm hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho bản thân và xã hội.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh trình tự, thủ tục Toà án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma tuý từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 23, 24, 25, 31, 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 44 Nghị định số 116/2021/ND-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

13. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/7/1979; Con ông: Lỳ Cha và con bà Chu Gạ C; tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

14. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 19/01/2026.

15. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

16. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

17. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

18. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng

21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ Chóng với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, kiểm sát viên.

Xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý năm 2021; Các Điều 6, 95, 96, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020; Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; điểm a khoản 1 Điều 33, các Điều 40, 41, 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Lỳ P không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Lỳ P đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Lò Văn T; đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu; ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu. Tòa án nhân dân dân khu vực 4 - Lai Châu có đủ cơ sở kết luận: Lỳ Pờ Chóng có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Tại phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Thu Lũm ngày 09/01/2026 xác định Lỳ Pờ Chóng nghiện ma túy (Heroine), ngày 17/01/2026 Công an xã T, tỉnh Lai Châu đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma

túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lỳ Pờ Chóng và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Do gia đình là Bà Lù Lu D1 (vợ của Lỳ Pờ C1) không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Công an xã T đã ra Quyết định số 07/QĐ-CAX ngày 20/01/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C1 kể từ ngày 20/01/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Do đó thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Như vậy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ Chóng với thời hạn từ 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu là cần thiết, nhằm tiếp tục giáo dục, giúp đỡ Lỳ P có điều kiện chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và sớm hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho bản thân và xã hội.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh trình tự, thủ tục Toà án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma tuý từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 23, 24, 25, 31, 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 44 Nghị định số 116/2021/ND-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

19. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lỳ Pờ C1. Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/7/1979; Con ông: Lỳ Cha và con bà Chu Gạ C; tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

20. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 19/01/2026.

21. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

22. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

23. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

24. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng